

● 150. LUYỆN TẬP CHUNG

A – MỤC TIÊU

Giúp HS :

- Củng cố về cộng, trừ (nhẩm và viết) các số trong phạm vi 100 000.
- Củng cố về giải bài toán bằng hai phép tính và bài toán rút về đơn vị.

B – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

GV hướng dẫn HS tự làm bài rồi chữa bài, lần lượt từ bài 1 đến bài 4 :

Bài 1 : GV tổ chức cho HS tính nhẩm theo thứ tự thực hiện các phép tính trong biểu thức số. Chẳng hạn :

$$\begin{aligned}40000 + (30000 + 20000) &= 40000 + 50000 \\ &= 90000\end{aligned}$$

Chú ý : – Khi HS chữa bài, GV nên hỏi HS cách nhẩm, chẳng hạn, với bài tập trên HS có thể nêu cách nhẩm như sau :

$$\begin{aligned}4 \text{ chục nghìn} + (3 \text{ chục nghìn} + 2 \text{ chục nghìn}) &= 4 \text{ chục nghìn} + 5 \text{ chục nghìn} \\ &= 9 \text{ chục nghìn}\end{aligned}$$

– Nếu có điều kiện có thể cho HS nhận xét về từng cặp bài tập phần a) và b) ; phần c) và d) để thấy, chẳng hạn :

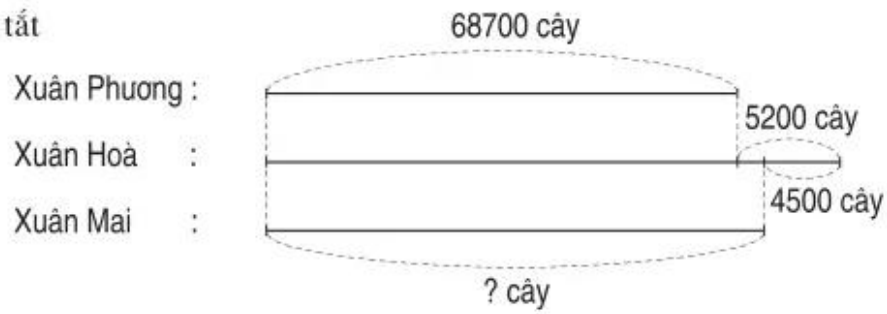
$$\begin{aligned}40000 + 30000 + 20000 &= 40000 + (30000 + 20000) \\ \text{vì : a) } 40000 + 30000 + 20000 &= 70000 + 20000 \\ &= 90000 \\ \text{b) } 40000 + (30000 + 20000) &= 40000 + 50000 \\ &= 90000\end{aligned}$$

Tương tự với phần c) và d).

Bài 2 : Cho HS làm bài rồi chữa bài.

Bài 3 : Cho HS tự tóm tắt rồi giải bài toán. Nên gọi 1 HS chữa bài trên bảng. Chẳng hạn, có thể làm bài như sau :

Tóm tắt



Bài giải

Số cây ăn quả ở Xuân Hoà là :

$$68700 + 5200 = 73900 \text{ (cây)}$$

Số cây ăn quả ở Xuân Mai là :

$$73900 - 4500 = 69400 \text{ (cây)}$$

Đáp số : 69400 cây.

Bài 4 : Cho HS tự làm bài rồi chữa bài. Chẳng hạn :

Bài giải

Giá tiền mỗi cái com pa là :

$$10000 : 5 = 2000 \text{ (đồng)}$$

Số tiền mua 3 cái com pa là :

$$2000 \times 3 = 6000 \text{ (đồng)}$$

Đáp số : 6000 đồng.